

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2022/HS-ST  
Ngày: 30/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thúc Mỹ.*

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Thanh Xuân.
2. Bà Trần Thị Bích Thủy.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:* Ông Hồ Đức Chính, Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố H (60 N, phường V, thành phố H) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 169/2022/HSST ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Dương Quang N**, sinh ngày 11/4/1987 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: 13/3 A, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Cử nhân chẩn đoán hình ảnh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Dương Đức Danh và bà Trần Thị Huệ; có vợ: Nguyễn Đình Thị Bích Quyên, sinh năm 1990; có 01 con sinh năm 2017.

Quá trình nhân thân: Nhỏ ở với bố mẹ, học văn hóa đến lớp 12/12 thì đi học tại Trường Cao đẳng y tế Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng. Năm 2007, ra trường làm việc tại Bệnh viện Trung ương Huế cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 15/01/2022, chuyển tạm giam từ ngày 21/01/2022. Đến ngày 25/01/2022 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” bằng biện pháp “Bảo lãnh” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Quốc K**, sinh ngày 07/12/1987 tại tỉnh Bình Phước; nơi thường trú: Tổ 05, ấp 3, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: 01 N, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Tống Thị N; có vợ: Nguyễn Thị N Q, sinh năm 1989; có 02 (hai) con; cháu lớn sinh năm: 2010, cháu nhỏ sinh năm 2017.

Quá trình nhân thân: Nhỏ ở với bố mẹ, học văn hóa đến lớp 11/12 thì nghỉ học đi học lái xe, làm nghề lái xe cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 15/01/2022, chuyển tạm giam từ ngày 21/01/2022. Đến ngày 15/6/2022 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” bằng biện pháp “Bảo lãnh” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**3. Dương Việt C**, sinh ngày 11/3/1988 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Số 16C H, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con Dương Văn L (đã chết) và bà Trần Thị T; có vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1995; có 02 con, cháu lớn sinh năm 2018, cháu nhỏ sinh năm 2020.

Quá trình nhân thân: Nhỏ ở với bố mẹ, học văn hóa đến lớp 12/12 thì đi học tại Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế. Ra trường làm công nhân nhà máy bia, sau đó kinh doanh nhà nghỉ cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 15/01/2022, đến ngày 17/01/2022 thì được trả tự do. Ngày 20/01/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*- Người làm chứng:*

Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 2002; trú tại: 83/12 V, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Anh Bùi Vĩnh H (Nạ), sinh năm 1999; trú tại: Lô G16 Khu quy hoạch B, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1972; trú tại: Thôn A, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Ông Lê Hữu B, sinh năm 1950; trú tại: Tổ dân phố N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1988; trú tại: Tổ 4, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 14/01/2022, Dương Việt C, Dương Quang N và Nguyễn Quốc K cùng nhau nhậu ở chân cầu Vượt, thuộc phường T, thị xã

H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Tại đây, N, K, C cùng nhau bàn bạc thống nhất góp tiền mua ma túy và tìm địa điểm để sử dụng. Thực hiện ý định, N gọi điện thoại đặt phòng ở quán Karaoke, sau đó liên lạc với một người (không rõ lai lịch, địa chỉ) có tài khoản zalo là “Trà My” để mua 4.700.000 đồng ma túy tổng hợp. Tiếp đó N, K và C đi đến Phòng số 04 quán Karaoke Sơn Hà thuộc tổ dân phố N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Một lát sau thì có 02 người phụ nữ đến giao ma túy cho N. Tiền mua ma túy được K chuyển khoản cho đối tượng bán ma túy, N và C sẽ góp trả sau. Tại quán karaoke Sơn Hà thì K có rủ thêm 02 người bạn của mình là Nguyễn Thị Hồng N và Nguyễn Đình N đến nhậu và hát karaoke. Qua kiểm tra thì Như và N không sử dụng ma túy.

Đến 15 giờ 00 ngày 14 tháng 01 năm 2022, khi N, K và C đang sử dụng ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang

*\* Vật chứng thu giữ:*

- 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng dạng bột;

- 02 (hai) túi ni long màu trắng có viên màu đỏ bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng;

- 01 túi ni long màu trắng có viên màu đỏ bên trong chứa 02 (hai) viên nén màu hồng nhạt (01 viên bị nứt góc).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có số Imeil: 352700/07/761943/4 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imeil: 356999065619796 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có số Imeil: 357104/09/282797/0.

*\* Tại bản kết luận giám định số 35/GĐ ngày 18/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:*

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng đựng trong gói giấy màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.1, Phần II) có khối lượng là 0,2963g (không phải hai chín sáu ba gam), là ma túy, loại Ketamine.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng đựng trong 02 (hai) túi ni long màu trắng có viên màu đỏ gửi giám định (nêu tại mục 1.2, Phần II) có tổng khối lượng là 2,8867g (hai phẩy tám tám sáu bảy gam), là ma túy, loại Ketamine.

- 02 (hai) viên nén đều có màu hồng nhạt gửi giám định (nêu tại mục 1.3, phần II) có tổng khối lượng là 0,8984g (không phải tám chín tám bốn gam), là ma túy, loại MDMA.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định hoàn lại, niêm phong số ma túy còn lại sau khi giám định và các vật liệu, bao gói dùng để niêm phong khi gửi giám định.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Quốc K, Dương Quang N, Dương Việt C đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 182/CT-VKS-HS, ngày 06/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc K, Dương Quang N, Dương Việt C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng truy tố; đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Quang N từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Việt C từ 08 đến 10 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu, tiêu hủy ma túy còn lại sau khi giám định và các vật liệu bao gói niêm phong; đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có số Imeil: 357104/09/282797/0 của Dương Quang N và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imeil: 356999065619796 (đã qua sử dụng) của Nguyễn Quốc K; đề nghị trả lại cho Dương Việt C 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có số Imeil: 352700/07/761943/4 (đã qua sử dụng).

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Dương Quang N, Nguyễn Quốc K, Dương Việt C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14/01/2022, tại phòng số 4 quán Karaoke Sơn Hà, tổ dân phố N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Dương Quang N, Nguyễn Quốc K và Dương Việt C đang có hành vi tàng trữ 3,183 gam ma túy loại Ketamine và 0,8984g ma túy loại MDMA nhằm mục đích để sử dụng

thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang. Do đó, Dương Quang N, Nguyễn Quốc K và Dương Việt C phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Dương Quang N, Nguyễn Quốc K và Dương Việt C có hành vi tàng trữ trái phép 02 (hai) chất ma túy được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự, nên việc tính tổng khối lượng để xác định khung hình phạt theo hướng dẫn tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ được xác định như sau:

Tỷ lệ 3,183 (ba phẩy một tám ba gam) ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là:  $(3,183 : 20) \times 100\% = 15,915\%$  (mười lăm phẩy chín một năm phần trăm).

Tỷ lệ 0,8984g (không phẩy tám chín tám bốn gam) ma túy, loại MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là:  $(0,8984 : 5) \times 100\% = 17,968\%$  (mười bảy phẩy chín sáu tám phần trăm).

Như vậy, tổng tỷ lệ của 02 (hai) chất ma túy nêu trên là  $15,915\% + 17,968\% = 33,883\%$  (ba mươi ba phẩy tám tám ba phần trăm), là dưới 100% nên hành vi của Dương Quang N, Nguyễn Quốc K và Dương Việt C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về hành vi phạm tội như trên là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo Dương Quang N, Nguyễn Quốc K và Dương Việt C là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, sự phát triển lành mạnh của con người; là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét vai trò đồng phạm thấy rằng: Các bị cáo phạm tội đồng phạm mang tính chất giản đơn, cùng rủ nhau sử dụng ma túy. Trong đó bị cáo Dương Quang N là người liên hệ người mua ma túy và nhận ma túy để cả nhóm sử dụng, Nguyễn Quốc K là người trực tiếp trả tiền mua ma túy nên hai bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chính. Bị cáo Nguyễn Việt C là đồng phạm với vai trò giúp sức.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Dương Quang N có bà nội là bà Nguyễn Thị Tùy được chủ tịch nước truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh Hùng, ông nội là Dương Yên và bà nội được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến Hạng 3 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Chính quyền địa phương xác nhận bị cáo Nguyễn Quốc K là lao

động chính duy nhất trong gia đình; bị cáo Dương Việt C là lao động chính trong gia đình, có mẹ già bệnh tật, già yếu cần sự chăm sóc của bị cáo, nên cần xem xét cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích, đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị xử phạt bị cáo Dương Quang N, Nguyễn Quốc K và Dương Việt C là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy được hoàn lại sau khi được giám định được thể hiện là “01 gói niêm phong bằng giấy trắng và băng keo trong bên ngoài có 02 chữ ký của điều tra viên Dương Quang Quyết, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Dương Quang N, bắt ngày 14/01/2022” theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H”; đây là vật cấm tàng trữ, mua bán nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Bị cáo N sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung để liên hệ mua ma túy, Nguyễn Quốc K đã sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone để chuyển khoản tiền mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước các điện thoại của N, K. Cần trả lại cho Dương Việt C điện thoại di động hiệu Samsung vì bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Quang N 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù, kể từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2022 đến 25/01/2022.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù, kể từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2022 đến 15/6/2022.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Việt C 08 (tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù, kể từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 15/01/2022 đến 17/01/2022.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bằng giấy trắng và băng keo trong bên ngoài có 02 chữ ký của điều tra viên Dương Quang Quyết, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Dương Quang N, bắt ngày 14/01/2022”.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có số Imeil: 357104/09/282797/0 của Dương Quang N và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imeil: 356999065619796 (đã qua sử dụng) của Nguyễn Quốc K;

- Trả lại cho Dương Việt C 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có số Imeil: 352700/07/761943/4 (đã qua sử dụng).

Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Dương Quang N, Nguyễn Quốc K và Dương Việt C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**